

## Phụ lục 1

# NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 01 /GPMT-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm)

## A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

### 1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nguồn số 01: Nước thải sinh hoạt CBCNV và khách hàng;
- Nguồn số 02: Nước mưa và nước rửa nền sân nhiễm dầu trong quá trình kinh doanh

### 2. Dòng nước thải xả vào nguồn tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

#### 2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải:

- Dòng số 01: Nước thải sinh hoạt của các CBCNV và khách hàng thải ra được xử lý qua hầm tự hoại, sau đó chảy ra hố ga chứa (đạt giá trị cột B, QCVN 14:2008/BTNMT) và tái sử dụng trong khuôn viên cơ sở đến khi hạ tầng thoát nước thải trên đường Thống Nhất hoàn thiện sẽ đầu nối vào hệ thống thoát nước thải chung của thành phố.

- Dòng số 02: Nước mưa và nước rửa nền sân nhiễm dầu trong quá trình kinh doanh theo độ dốc của nền sân bê tông, dẫn về bể gạn dầu 03 ngăn để xử lý, lắng gạn và phân tách váng dầu, sau khi đạt các thông số tại QCVN 29:2010/BTNMT QCVN 29:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu (đối với cửa hàng không có dịch vụ rửa xe) và sau đó theo độ dốc thiết kế thoát ra hệ thống thoát nước mưa trên đường Thống Nhất.

#### 2.2. Vị trí xả nước thải:

- Bể chứa nước thải sau xử lý. Tọa độ: X (m) = 1277486; Y (m) = 580184 (Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108°15', múi chiếu 3°) nằm trong khuôn viên dự án.

- Ngăn cuối của bể gạn dầu. Tọa độ: X (m) = 1277486; Y (m) = 580154 (Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108°15', múi chiếu 3°) nằm trong khuôn viên dự án.

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 3,2 m<sup>3</sup>/ngày.đêm, trong đó: Nước thải sinh hoạt: 2,3 (m<sup>3</sup>/ngày đêm) và nước mưa nhiễm dầu và nước rửa nền sân nhiễm dầu trong quá trình kinh doanh: 0,9 (m<sup>3</sup>/ngày đêm).

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Liên tục (24 giờ).



### 2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận:

Chất lượng nước thải sinh hoạt sau khi xử lý phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, phải đạt cột B, QCVN 14:2008/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt. Cụ thể như sau:

STT	Thông số	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT (cột B)
1	pH	-	5-9
2	BOD <sub>5</sub> (20 <sup>0</sup> C)	mg/l	50
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000
5	Sulfua (tính theo H <sub>2</sub> S)	mg/l	4.0
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
7	Nitrat (NO <sup>3-</sup> ) (tính theo N)	mg/l	50
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10
10	Phosphat (PO <sub>4</sub> <sup>3-</sup> ) (tính theo P)	mg/l	10
11	Tổng Coliforms	MPN/100 ml	5.000

Chất lượng nước mưa và nước rửa nền sân nhiễm dầu trong quá trình kinh doanh sau khi xử lý phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, phải đạt QCVN 29:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu (đối với cửa hàng không có dịch vụ rửa xe). Cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	CHXD có dịch vụ rửa xe
1	pH	-	5,5 đến 9
2	TSS	mg/l	120
3	COD	mg/l	150
4	Dầu mỡ khoáng (tổng Hydrocarbon)	mg/l	18



## **B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU-GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:**

### **1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:**

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

- Nước thải sinh hoạt CBCNV và khách hàng sau khi xử lý được tái sử dụng trong khuôn viên cơ sở.

- Nước mưa nhiễm dầu và nước rửa nền sân nhiễm dầu trong quá trình kinh doanh sau khi xử lý theo độ dốc thiết kế thoát ra hệ thống thoát nước mưa trên đường Thống Nhất.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình xử lý nước thải sinh hoạt: Nguồn phát sinh nước thải → 02 Bể tự hoại 03 ngăn (dung tích  $5\text{m}^3$ ) → Bể chứa nước sau xử lý (dung tích  $1,0\text{m}^3$ ) → Tái sử dụng trong khuôn viên cơ sở.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: Chlorine.

- Tóm tắt quy trình xử lý nước mưa nhiễm dầu và nước rửa nền sân nhiễm dầu trong quá trình kinh doanh: Nguồn phát sinh nước thải → Bể gạn dầu 03 ngăn (dung tích  $6,48\text{m}^3$ ) → theo độ dốc thiết kế thoát ra hệ thống thoát nước mưa trên đường Thống Nhất.

1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

- Khi xảy ra sự cố đối với nước thải, tiến hành rà soát các công trình, thiết bị thu gom để xác định nguyên nhân và đưa ra giải pháp khắc phục, cải tạo công trình, đồng thời báo với cơ quan có chức năng để phối hợp, quản lý.

### **2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

- Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của Dự án bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại cột B của QCVN 14:2008/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và QCVN 29:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu (đối với cửa hàng không có dịch vụ rửa xe).

- Đảm bảo bố trí đủ kinh phí, nhân lực, thiết bị, hóa chất vận hành các công trình thu gom, xử lý nước thải tại Dự án.

